

Số: 163/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Kết quả xét nghiệm ADN số 8350H/2025 ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Công ty TNHH công nghệ di truyền Novagen.

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 30/7/2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 82/2025/TLST-HNGĐ ngày 21/7/2025 về tranh chấp xác định cha cho con.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Hoàng G, sinh năm 1980; Đăng ký thường trú: 101 Bà Tr, phường H (cũ là phường Ng, quận Hai Bà Trưng), Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1982; Đăng ký thường trú: 3B Ngõ 6A, phường V - Quốc Tử G, (cũ là phường T, quận Đống Đa), Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Xác định anh Đỗ Hoàng G là cha đẻ của cháu Đỗ Hoàng Tuấn A (tên dự kiến khai sinh), giới tính: nam, sinh ngày 28/12/2020 (theo Giấy chứng sinh số 4746 quyển số 48 ngày 29/12/2020 của Bệnh viện BM).

3. Án phí: Đương sự được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hà

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 38-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).

(4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.

(5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).